

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 361/2025/TLST – DS ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

– Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ P**, sinh năm 1986

+ Địa chỉ: Ấp C, xã L, tỉnh C

– Bị đơn: Chị **Nguyễn Hồng Gấm**, sinh năm 1987

+ Địa chỉ: Ấp M, xã Đ, tỉnh C

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về thời gian giao dịch các bên thống nhất là vào ngày 01/07/2023 và ngày 20/01/2024;

+ Về số tiền nợ chị Trần Thị Mỹ P và chị Nguyễn Hồng G thống nhất là 32.480.000đ.

+ Buộc chị Nguyễn Hồng G có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Mỹ P số tiền nợ hui là 32.480.000đ.

Về hình thức trả các bên thống nhất được ấn định trong giai đoạn thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm dân sự bị đơn chị Nguyễn Hồng G tự nguyện nộp 812.000đ. Số tiền dự nộp tạm ứng án phí 812.000đ, lai thu số 0001409, ngày 10/10/2025 của chị Trần Thị Mỹ P sẽ được hoàn lại đủ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi

hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Nơi nhân:

- + TAND tỉnh Cà Mau;
- + VKSND Khu vực 8;
- + Phòng THADS Khu vực 8;
- + Đường sự;
- + Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thiêm